



ONDEMAND

# Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân

Định hướng tuân thủ đối với  
Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân mới

---

Tháng 8 năm 2025



# Tham dự chương trình



Vui lòng đảm bảo kết nối internet/  
wifi ổn định.

Sử dụng trình duyệt Chrome,  
Safari để có trải nghiệm tốt nhất.



Micro của khách tham dự được  
**tự động tắt** khi chuyên gia  
KPMG trình bày.



Đặt câu hỏi vào biểu tượng “**Chat**”  
trên màn hình.

Đội ngũ KPMG sẽ thu thập câu hỏi  
và trả lời trong phần Hỏi & đáp.



ONDEMAND

# Thông tin diễn giả



**Trần Bảo Trung**

**Giám Đốc**

Bộ phận tư vấn Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân  
KPMG Việt Nam



# Nội dung

- 
- 01** Tổng quan về Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân:  
Những điểm mới đáng chú ý so với Nghị định 13
- 
- 02** Khuyến nghị của chúng tôi:  
Doanh nghiệp nên chuẩn bị gì?
- 
- 03** Thảo luận – Q&A
- 



# Tổng quan về Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân: Những điểm mới đáng chú ý so với Nghị định 13

# Lộ trình xây dựng pháp luật

## Nghị định 13/2023/NĐ-CP (Nghị định 13)

Quy định toàn diện đầu tiên thiết lập các nguyên tắc, khái niệm và quy định tương tự “Quy định chung về bảo mật thông tin của Liên minh Châu Âu (GDPR)”. Nghị định cũng bao gồm các yêu cầu về hồ sơ pháp lý (Đánh giá tác động xử lý dữ liệu và Chuyển dữ liệu), sự đồng ý rõ ràng, quyền của chủ thể dữ liệu, yêu cầu thông báo vi phạm về dữ liệu, và các vấn đề khác.

## Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (Luật BVDLCN)

So với Nghị định 13, Luật BVDLCN có những cập nhật quan trọng như mở rộng phạm vi áp dụng, siết chặt các điều kiện về sự đồng ý của chủ thể dữ liệu, và đưa ra các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với từng lĩnh vực cụ thể. Luật này có hiệu lực từ tháng 01/2026.

2023

2024

2025

Trong thời gian tới

## Luật Dữ liệu và các văn bản hướng dẫn (Luật Dữ liệu)

Luật Dữ liệu điều chỉnh toàn diện về Dữ liệu số, lần đầu tiên giới thiệu “Quyền của chủ sở hữu dữ liệu đối với dữ liệu” là quyền tài sản, và áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có liên quan đến hoạt động dữ liệu số tại Việt Nam. Luật hỗ trợ các sáng kiến của Nhà nước, phân định vai trò và trách nhiệm của chủ sở hữu dữ liệu, bên kiểm soát dữ liệu, và tổ chức cung cấp dịch vụ trung gian dữ liệu, tuy nhiên các quy định chi tiết về quyền riêng tư sẽ được quy định riêng tại văn bản pháp lý khác.

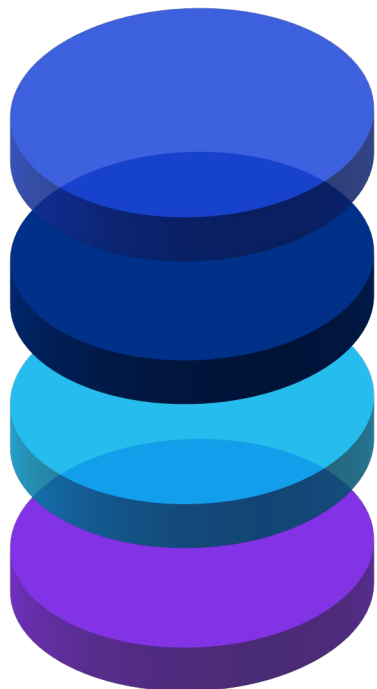
## Các văn bản hướng dẫn thi hành Luật BVDLCN (dự kiến ban hành)

Cung cấp hướng dẫn toàn diện của Chính phủ về dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm, bao gồm các định nghĩa, quyền và nghĩa vụ, đánh giá tác động, chuyển giao dữ liệu, xử lý vi phạm, và các quy định áp dụng cho từng ngành cụ thể.

## Nghị định Xử phạt Vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh mạng (dự kiến ban hành)

Nhằm thực thi Luật BVDLCN với các mức xử phạt chi tiết, bao gồm cả các biện pháp xử lý hồi tố đối với hành vi vi phạm.

# Áp dụng Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân



## Phạm vi

Luật BVDLCN áp dụng đối với các hoạt động liên quan đến dữ liệu cá nhân **tại** Việt Nam. Dữ liệu cá nhân là dữ liệu số hoặc thông tin dưới **dạng khác** xác định hoặc giúp xác định một cá nhân cụ thể.

## Sự phù hợp với các quy định khác

Các văn bản pháp luật được ban hành trước Luật BVDLCN vẫn duy trì hiệu lực nếu phù hợp với các nguyên tắc của Luật BVDLCN.

Các văn bản pháp luật được ban hành sau Luật BVDLCN phải đưa ra những điểm khác biệt so với Luật BVDLCN.

## Xử lý vi phạm

- × Hành vi mua, bán dữ liệu cá nhân có thể bị xử phạt với mức phạt tiền lên đến 10 lần khoản thu có được từ hành vi vi phạm đó.
- × Các hành vi vi phạm khác có thể dẫn đến mức phạt tiền lên tới **5% doanh thu đối với các vi phạm liên quan đến chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới**, hoặc lên đến **3 tỷ đồng đối với các hành vi không tuân thủ nói chung**.

## Sự phù hợp với GDPR

- Thông báo vi phạm dữ liệu chỉ yêu cầu trong trường hợp gây hại nghiêm trọng.
- Miễn trừ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) được đưa vào, chuyển dần khỏi cách tiếp cận “một khuôn cho tất cả” của Nghị định 13.
- Dữ liệu sau khi khử nhận dạng hoặc ẩn danh không còn được coi là dữ liệu cá nhân.

## Phạm vi áp dụng (Luật BVDLCN so với Nghị định 13)

**Phạm vi trong nước:** Luật BVDLCN quy định rõ các đối tượng áp dụng sau:

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam, bất kể nơi hoạt động.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài *hiện diện thực tế* hoặc *có trụ sở tại* Việt Nam.

**Phạm vi ngoài lãnh thổ:** Luật cũng thu hẹp phạm vi áp dụng ngoài lãnh thổ đối với việc xử lý dữ liệu cá nhân liên quan đến:

- Công dân Việt Nam, hoặc
- Người cư trú tại Việt Nam có giấy tờ hợp lệ.

# Các Nguyên tắc

**Bãi bỏ** (nhưng được ngầm hiểu trong các nghĩa vụ xuyên suốt toàn bộ nội dung của Luật này)

## Tính cá nhân hóa

Chủ thể dữ liệu cá nhân phải được thông báo về mọi hoạt động liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân của mình.

## Tính tuân thủ & Trách nhiệm

Các bên xử lý dữ liệu cá nhân phải chịu trách nhiệm trong việc tuân thủ các nguyên tắc xử lý dữ liệu.

## Giữ lại và cập nhật

### Tính hợp pháp

Được xử lý phù hợp với Hiến pháp và các quy định pháp luật liên quan

### Giới hạn mục đích

Chỉ được xử lý cho những mục đích cụ thể và rõ ràng

### Tối thiểu hóa dữ liệu

Thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân phù hợp với phạm vi và mục đích xử lý

### Chất lượng dữ liệu

Đảm bảo tính chính xác, được chỉnh sửa, cập nhật và bổ sung khi cần thiết

### Giới hạn lưu trữ

Được lưu trữ trong thời hạn phù hợp với mục đích xử lý dữ liệu cá nhân

### An ninh và Bảo mật

Thực hiện các biện pháp về thể chế, kỹ thuật và con người phù hợp

## Mới

### Phòng ngừa và Xử lý vi phạm

Áp dụng các biện pháp chủ động phòng ngừa và xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm

### Lợi ích quốc gia và cân bằng quyền lợi

Gắn với bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

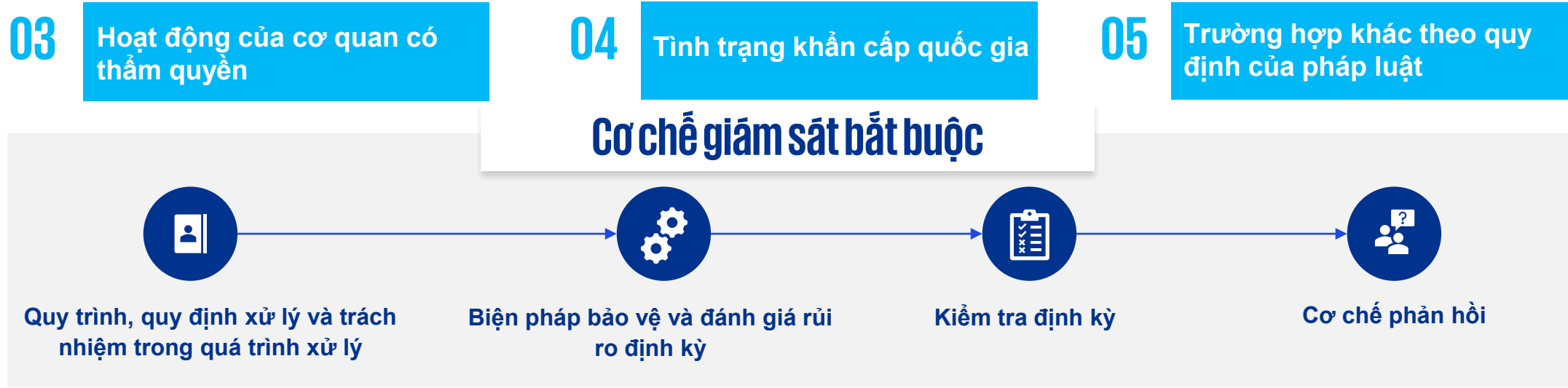
Đảm bảo hài hòa giữa bảo vệ dữ liệu cá nhân với bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan khác.



# Cơ sở xử lý dữ liệu hợp pháp

*Sự chấp thuận vẫn là cơ sở chính. Sự chấp thuận chỉ có hiệu lực khi dựa trên sự tự nguyện, trên cơ sở hiểu biết rõ về loại dữ liệu cá nhân được xử lý, mục đích xử lý, bên kiểm soát dữ liệu cá nhân và quyền của chủ thể, được biểu đạt rõ ràng và cụ thể cho từng mục đích - sự im lặng không được coi là sự đồng ý.*

- 01 Lợi ích chính đáng & Quyền và lợi ích hợp pháp**
  - ✓ Bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, quyền, lợi ích hợp pháp trong trường hợp cấp bách; hoặc
  - ✓ Bảo vệ quyền hoặc lợi ích chính đáng của cá nhân, cơ quan, tổ chức hoặc Nhà nước trước các hành vi xâm phạm.
- 02 Thực hiện hợp đồng**
  - ✓ Thực hiện hợp đồng: Quyền và nghĩa vụ của **mỗi** bên.



# Hồ sơ đánh giá tác động và cập nhật hồ sơ đánh giá tác động



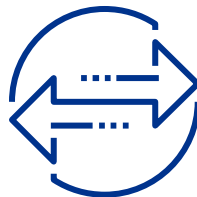
## Đánh giá tác động xử lý dữ liệu

- ✓ **Bắt buộc** đối với bên kiểm soát dữ liệu cá nhân và bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân
- ✓ Bên xử lý dữ liệu cá nhân thực hiện trên cơ sở hợp đồng



## Cập nhật

- ✓ **Ngay lập tức**, khi: (i) tổ chức lại; (ii) thay đổi thông tin về nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ DLCN; hoặc (iii) thay đổi dịch vụ xử lý DLCN.
- ✓ **Định kì 6 tháng**, đối với các trường hợp khác.

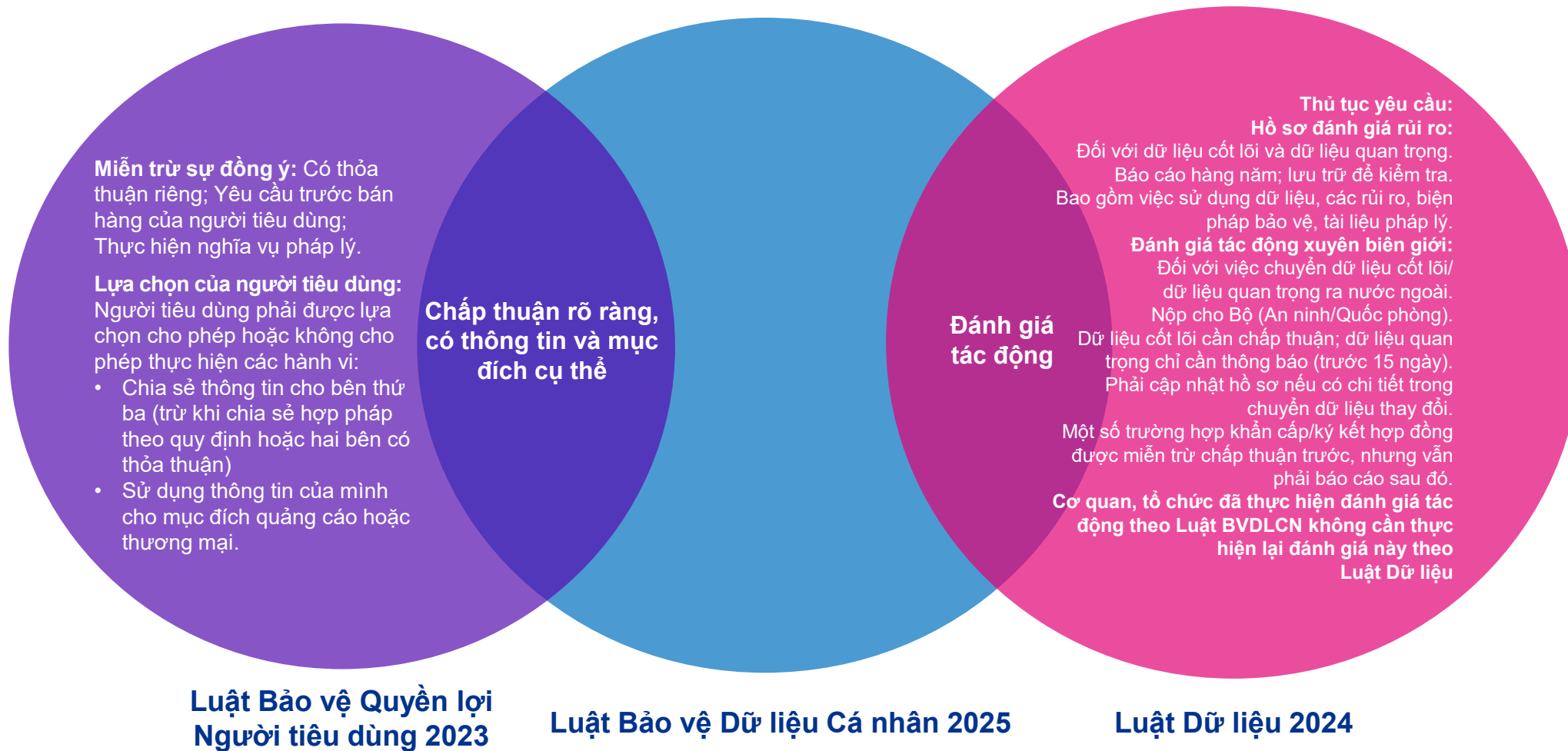


## Đánh giá tác động chuyển dữ liệu xuyên biên giới

Được áp dụng khi:

- (i) Chuyển dữ liệu đang **lưu trữ tại Việt Nam** đến hệ thống **lưu trữ ngoài lãnh thổ Việt Nam**.
- (ii) Cơ quan, tổ chức, cá nhân **tại Việt Nam chuyển** dữ liệu cá nhân cho tổ chức, cá nhân **ở nước ngoài**.
- (iii) Dữ liệu **được thu thập tại Việt Nam** được **xử lý bằng nền tảng ở ngoài lãnh thổ Việt Nam**.

# Mối quan hệ với các quy định khác



# Quyền của chủ thể dữ liệu cá nhân

Được giữ lại từ Nghị định 13 với cách diễn đạt được sửa đổi



## Các nguyên tắc khi thực hiện quyền của chủ thể dữ liệu cá nhân

**TUÂN THỦ** quy định của pháp luật và **nghĩa vụ theo hợp đồng**  
**NHÂM** bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chính chủ thể dữ liệu cá nhân đó

**KHÔNG ĐƯỢC**

- ✗ Gây khó khăn hoặc cản trở việc thực hiện **quyền và nghĩa vụ hợp pháp** của bên kiểm soát dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân, bên xử lý dữ liệu cá nhân
- ✗ Xâm phạm đến **quyền và lợi ích hợp pháp** của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác

# Yêu cầu mới đối với từng lĩnh vực

**Lao động**

(Điều 25)

**Sức khỏe & Bảo hiểm**

(Điều 26)

**Tài chính & Ngân hàng**

(Điều 27)

**Quảng cáo**

(Điều 28)

**Mạng xã hội  
& Truyền thông trực tuyến**

(Điều 29)

**Công nghệ tiên tiến**

(Điều 30)



# Lao động



## 01. Tuyển dụng

- Sự đồng ý là **bắt buộc**
- **CHỈ** yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ cho mục đích tuyển dụng và *mục đích khác theo thỏa thuận*
- Xóa hoặc hủy thông tin của người dự tuyển trong trường hợp **KHÔNG** tuyển dụng, *trừ trường hợp có thỏa thuận khác.*

## 02. Quản lý, sử dụng lao động

- Luật BVDLCN, Bộ luật Lao động, Luật Việc làm, Luật Dữ liệu và các văn bản pháp luật khác liên quan.
- Lưu trữ theo quy định của pháp luật hoặc *theo thỏa thuận.*
- Xóa bỏ hoặc hủy dữ liệu cá nhân khi chấm dứt quan hệ lao động, *trừ trường hợp theo thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định khác.*

## 03. Áp dụng biện pháp công nghệ, kỹ thuật

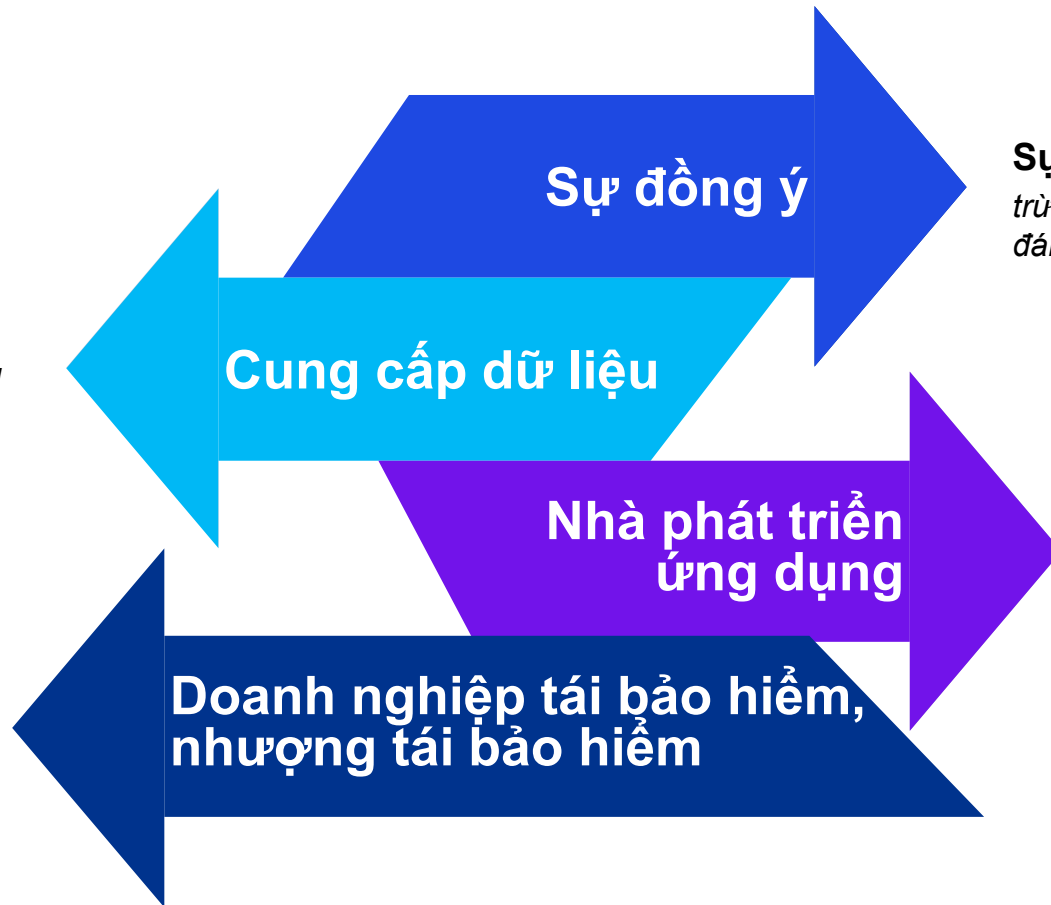
- Áp dụng biện pháp công nghệ, kỹ thuật phải bảo đảm quyền, lợi ích của người lao động và trên **cơ sở thông báo** cho người lao động.
- **CẤM** xử lý dữ liệu cá nhân thu thập từ các biện pháp công nghệ, kỹ thuật trái pháp luật.
- Việc lưu trữ dữ liệu cá nhân của người lao động trên nền tảng đám mây **KHÔNG** phải thực hiện quy định về đánh giá tác động chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới – *Điều 20.6(b)*

# Sức khỏe & Bảo hiểm

**Yêu cầu bằng văn bản từ chủ thể dữ liệu cá nhân là bắt buộc**

*Cung cấp cho tổ chức cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe hoặc dịch vụ bảo hiểm sức khỏe*

**Việc chuyển dữ liệu cá nhân phải được **nêu rõ** trong hợp đồng với khách hàng**



**Sự đồng ý là bắt buộc**

*trừ trường hợp vì các Lợi ích Chính đáng và Hợp pháp*

**Tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân**

# Tài chính & Ngân hàng

## TỔ CHỨC Tài chính & Ngân hàng

- ✓ Sự đồng ý là **bắt buộc** để **chấm điểm tín dụng**.
- ✓ **Thông báo** cho chủ thể DLCN trong trường hợp lộ, mất thông tin về tài khoản ngân hàng, tài chính, tín dụng và thông tin tín dụng.
- ✓ Thực hiện các quy định bảo vệ **dữ liệu cá nhân nhạy cảm, các tiêu chuẩn an toàn, bảo mật** trong hoạt động tài chính, ngân hàng theo quy định của pháp luật.
- ✓ **CHỈ** thu thập dữ liệu cá nhân phục vụ cho hoạt động thông tin tín dụng từ các nguồn phù hợp với pháp luật liên quan.



## TỔ CHỨC thông tin tín dụng

- ✓ Áp dụng các biện pháp **phòng chống** truy cập, sử dụng, chỉnh sửa trái phép dữ liệu cá nhân.
- ✓ Có giải pháp **khôi phục dữ liệu cá nhân trong trường hợp bị mất**.
- ✓ Bảo mật trong quá trình **chấm điểm tín dụng**.



# Quảng cáo

## Hoạt động quảng cáo

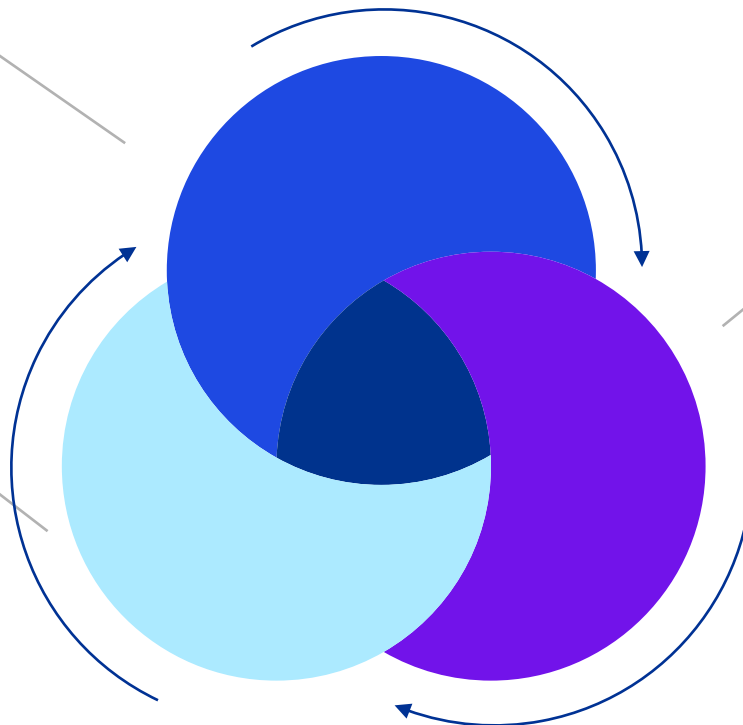
(quy định chung)

Tuân thủ quy định của pháp luật về phòng, chống thư rác và pháp luật về quảng cáo.

## Cá nhân hóa quảng cáo

(bao gồm quảng cáo theo hành vi, theo mục tiêu cụ thể và cá nhân hóa)

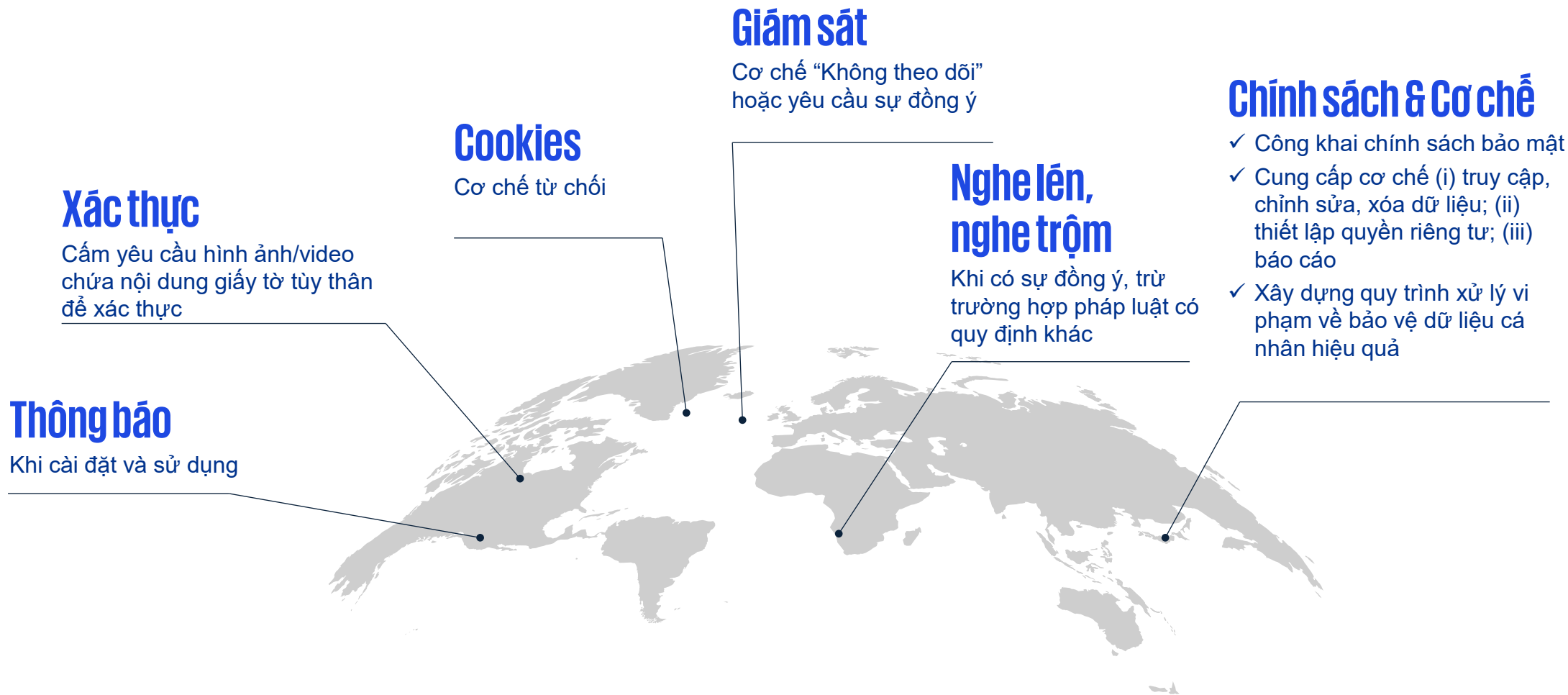
- ✓ Sự đồng ý của chủ thể dữ liệu cá nhân là **bắt buộc** đối với **việc theo dõi trang thông tin điện tử và ứng dụng**
- ✓ Cơ chế từ chối chia sẻ dữ liệu là **bắt buộc**
- ✓ Xác định **thời gian lưu trữ**
- ✓ **Xóa hoặc hủy** dữ liệu khi không còn cần thiết



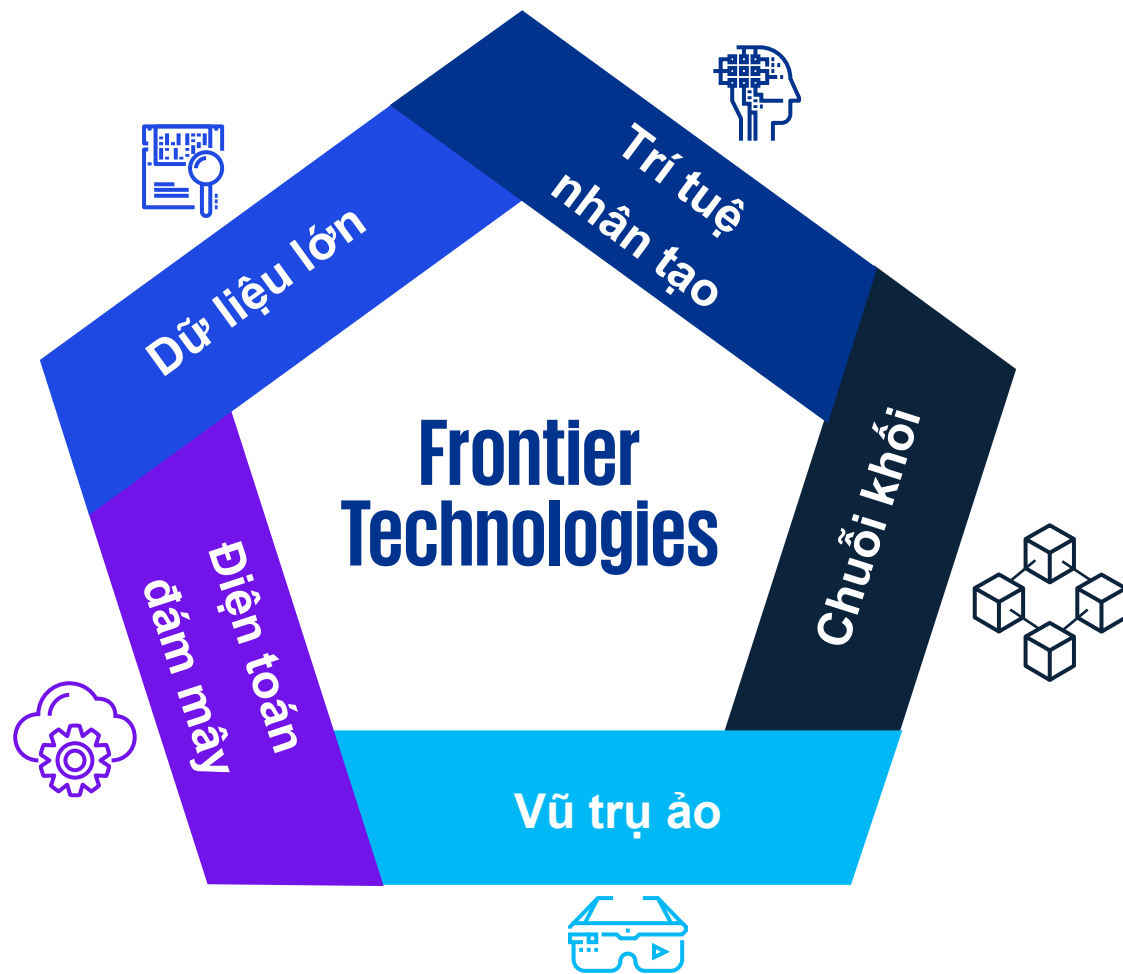
## Nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo

- ✓ Sự đồng ý là **bắt buộc** trên **cơ sở thông báo** và cung cấp **cơ chế từ chối chia sẻ dữ liệu**
- ✓ **CHỈ** xử lý dữ liệu nhận được thông qua thỏa thuận hoặc thu thập từ hoạt động kinh doanh
- ✓ **Việc thuê tổ chức khác** thực hiện toàn bộ dịch vụ quảng cáo có sử dụng DLCN là **KHÔNG** được phép.
- ✓ Nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo phải **chịu trách nhiệm chứng minh**

# Mạng xã hội & Truyền thông trực tuyến



# Công nghệ tiên tiến



- ✓ Xử lý đúng mục đích và giới hạn trong phạm vi cần thiết, bảo đảm **quyền và lợi ích hợp pháp** của chủ thể dữ liệu cá nhân
- ✓ Tuân thủ quy định pháp luật, và phù hợp với **chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục của Việt Nam**
- ✓ Được tích hợp bảo mật dữ liệu, phương thức xác thực và quyền truy cập
- ✓ **Bảo vệ dựa trên mức độ rủi ro** bằng Trí tuệ nhân tạo
- ✓ **Cấm việc** sử dụng gây tổn hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, hoặc sức khỏe của người khác

# Các khía cạnh cần được hướng dẫn thêm

- |           |  |           |   |
|-----------|--|-----------|---|
| <b>01</b> | Phân loại Dữ liệu cá nhân cơ bản   | <b>10</b> | Đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân   |
| <b>02</b> | Phân loại Dữ liệu cá nhân nhạy cảm   | <b>11</b> | Cập nhật hồ sơ đánh giá tác động xử lý và chuyển dữ liệu cá nhân                                    |
| <b>03</b> | Quyền và trách nhiệm của chủ thể dữ liệu cá nhân   | <b>12</b> | Nội dung thông báo vi phạm quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân  |
| <b>04</b> | Trách nhiệm hợp tác quốc tế  | <b>13</b> | Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong các hoạt động tài chính, ngân hàng và hoạt động thông tin tín dụng     |
| <b>05</b> | Phương pháp tính khoản phạt dựa trên doanh thu đối với hành vi vi phạm                   | <b>14</b> | Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong các hoạt động liên quan đến công nghệ tiên tiến                        |
| <b>06</b> | Hình thức đồng ý của chủ thể dữ liệu cá nhân   | <b>15</b> | Thông báo về việc xử lý dữ liệu sinh trắc học gây tổn hại cho chủ thể dữ liệu cá nhân               |
| <b>07</b> | Các yêu cầu tuân thủ đối với việc chuyển giao dữ liệu cá nhân                            | <b>16</b> | Điều kiện năng lực và nhiệm vụ của bộ phận/nhân sự bảo vệ dữ liệu cá nhân                           |
| <b>08</b> | Trường hợp không phải thực hiện đánh giá tác động chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới | <b>17</b> | Quy trình kiểm tra hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân   |
| <b>09</b> | Đánh giá tác động chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới                                 | <b>18</b> | Hỗ trợ tuân thủ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp, và doanh nghiệp siêu nhỏ |

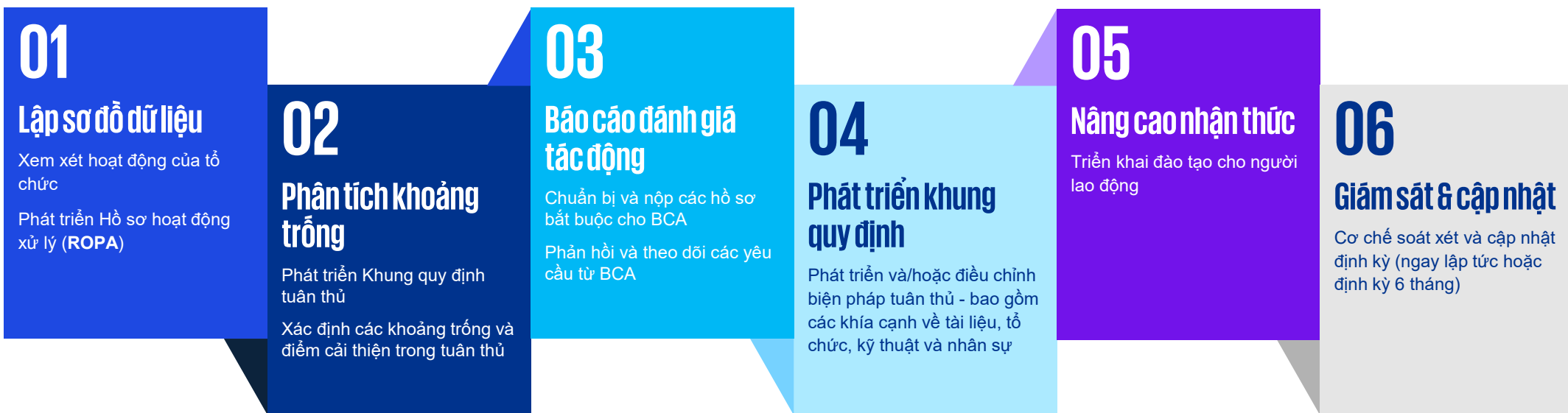
# Khuyến nghị của chúng tôi: Doanh nghiệp nên chuẩn bị gì?

# 2022

# Lộ trình tuân thủ đối với Luật BVDLCN mới

- Áp dụng cho các tổ chức có khung bảo vệ dữ liệu cá nhân ở giai đoạn đầu
- Áp dụng cho các tổ chức đã có khung bảo vệ dữ liệu cá nhân theo luật quốc tế, cần điều chỉnh để tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam.

## Các bước cần thực hiện



# Chuyển tiếp từ Nghị định 13

Áp dụng cho tổ chức đã thực hiện các biện pháp tuân thủ theo Nghị định 13

## Các bước cần thực hiện

01

### Phân tích khoảng trống

Phát triển Khung quy định tuân thủ  
Xác định các khoảng trống và điểm cải thiện trong tuân thủ

02

### Lập sơ đồ dữ liệu

Cập nhật ROPA

03

### Báo cáo đánh giá tác động

Chuẩn bị và nộp các cập nhật đối với hồ sơ đã nộp  
Cập nhật hồ sơ đã nộp định kỳ 6 tháng

04

### Cập nhật khung quy định

Soát xét và cập nhật các biện pháp bảo vệ hiện có dựa trên phân tích khoảng trống

# Thảo luận – Q&A

# 03



# Câu hỏi 1

Tác động của Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân mới đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất là gì?

# Câu hỏi 2

Doanh nghiệp cần tuân thủ theo lộ trình hoặc thời gian biểu nào theo Luật mới?

# Câu hỏi 3

Các loại báo cáo hoặc thông báo nào mà doanh nghiệp phải nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến quy trình xử lý dữ liệu cá nhân?

# Câu hỏi 4

Địa chỉ email công ty cấp cho nhân viên có được xem là dữ liệu cá nhân không? Nếu có, thì các tệp tin cá nhân lưu trữ trên máy tính do công ty cấp được xem là tài sản của công ty hay dữ liệu cá nhân?

# Câu hỏi 5

Theo Luật Dữ liệu và Nghị định số 65/2025/NĐ-CP, nếu dữ liệu cốt lõi bao gồm dữ liệu cá nhân được chuyển ra nước ngoài, doanh nghiệp phải nộp báo cáo đánh giá cho Bộ Công an. Trường hợp một báo cáo tương tự đã được nộp theo Nghị định 13, thì liệu có cần phải nộp thêm một báo cáo riêng theo Luật Dữ liệu không?



ONDEMAND

# Xin cảm ơn!





ONDEMAND

# Liên hệ với chúng tôi

Email: [info@kpmg.com.vn](mailto:info@kpmg.com.vn)



**Trần Bảo Trung**

**Giám Đốc**

Bộ phận tư vấn Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân  
KPMG Việt Nam



Quét mã QR để truy cập website: [kpmg.com.vn](http://kpmg.com.vn)

**Một vài hoặc tất cả các dịch vụ được miêu tả trong tài liệu này có thể sẽ không được phép cung cấp cho khách hàng kiểm toán của KPMG và các công ty liên kết hoặc các công ty liên quan của các khách hàng đó.**

Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.

© 2025 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

**Phân loại tài liệu: Công khai**